TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - GI** **TỈNH GI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2026/QĐST-HNGĐ	*Gi, ngày 16 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 334/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Anh Kiều Bá H, sinh ngày 02/9/1992

Căn cước công dân số: 052092021620 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/5/2021.

Quê quán: phường H, tỉnh Gi.

Địa chỉ: Khu phố A, phường H, tỉnh Gi.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Yến L, sinh ngày 10/9/1995

Căn cước công dân số: 052195010167 do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/6/2021.

Quê quán: phường H, tỉnh Gi.

Địa chỉ: Khu phố C, phường H, tỉnh Gi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Kiều Bá H và chị Nguyễn Thị Yến L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Kiều Bá H và chị Nguyễn Thị Yến L thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Kiều Gia H, sinh ngày 07/01/2022 cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Hân đủ 18 tuổi. Anh Hoàng tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Hân mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho đến khi cháu Hân đủ 18 tuổi; thời điểm cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 01/2026.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- Về chia tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí:

+ Án phí Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm: Anh Kiều Bá H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

+ Án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Kiều Bá H chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Tổng cộng án phí anh Kiều Bá Hoàng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước anh H đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0006587 ngày 16/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gi nên được tính trừ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 - Gi;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gi;
- UBND phường H (Giấy chứng nhận kết hôn số 47, ngày 23/12/2021 tại UBND xã H (cũ));
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Phương Quang